TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 86/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 11/9/2018
V/v "Tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Nguyên Khoa**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Văn Hưng**
2. Ông **Nguyễn Văn Trước**

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Nguyễn Văn Bảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa*: Không tham dự.

Trong ngày 11/9/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 256/2018/TLST-HNGĐ, ngày 07/6/2018 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 27/7/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Hồ Bảo X**, sinh năm 1987 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp TL B, xã TT, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Anh **Lê HoàngL**, sinh năm 1984 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số 91/7, ấp PH, xã LH, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 05/6/2018 và các lời khai tiếp theo của nguyên đơn Hồ Bảo X trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:

Chị X và anh Lê Hoàng L qua quen biết tìm hiểu nhau vào năm 2006 rồi tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới vào năm 2007 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban

nhân dân xã LH, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 22/8/2008. Thời gian chung sống có 01 con chung là cháu Lê Phát Lộc, sinh ngày 10/3/2008.

Sau khi cưới nhau, vợ chồng ở chung với gia đình bên chồng được một tuần rồi cùng nhau lên thành phố Hồ Chí Minh thuê nhà trọ để làm ăn sinh sống. Chị X làm nghề uốn tóc còn anh L làm nhiều nghề nghiệp và không có ổn định, chỉ là lao động phổ thông.

Thời gian đầu sống hạnh phúc, nhưng đến năm 2015 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, cụ thể anh L sau khi uống rượu, bia cùng bạn bè và về đến nhà có hành vi bạo lực hành hung, đánh đập vợ. Mặt khác, anh L còn công khai sống chung với người phụ nữ khác như vợ chồng, không còn quan tâm gia đình, vì do con còn nhỏ nên chị cố gắng chịu đựng và khuyên anh L sửa đổi để cùng nhau lo cho gia đình nhưng anh L vẫn không khắc phục được. Từ đó dẫn đến vợ chồng mỗi đứa sống một nơi từ tháng 8/2017 cho đến nay.

Chị xét thấy, cuộc sống chung vợ chồng không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn và không thể hàn gắn được, nên yêu cầu xin được ly hôn với anh L để mỗi người có được cuộc sống tự do riêng không ai ràng buộc ai.

Mặc dù hiện nay con chung đang sống chung với ông, bà nội nhưng chị X vẫn gửi tiền về để ông, bà lo cho cháu ăn học. Vì vậy, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục con chung và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng không có không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại phiên tòa, chị X trình bày*:

Vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với anhL. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Lê Phát L, sinh ngày 10/3/2008, vì hiện nay cháu cũng có nguyện vọng tiếp tục sống chung với chị, đồng thời chị không yêu cầu anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục:

Anh Lê Hoàng L được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với anh L theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1] Xét về quan hệ hôn nhân: Chị X và anh L qua khoảng thời gian quen biết và tìm hiểu nhau rồi tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo tập quán và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LH, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 22/8/2008. Do đó, quan hệ hôn nhân là hợp pháp và được pháp luật công nhận.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nhưng mâu thuẫn này đến nay chưa được giải quyết, nên dẫn đến giữa chị X và anh L hiện không còn chung sống với nhau. Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án cho đến tại phiên tòa hôm nay, phía anh L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nên mặc nhiên anh L đã biết nguyên nhân dẫn đến việc chị X xin ly hôn, đồng thời anh L vẫn chưa có văn bản nào ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị X.

Qua đó cho thấy, chị X nêu ra nguyên nhân dẫn đến ly hôn là do anh L có hành vi bạo lực gia đình, vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, xét yêu cầu của chị X xin ly hôn với anh L là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về con chung: Xét yêu cầu của chị X được tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Lê Phát L, sinh ngày 10/3/2008. Hội đồng xét xử xét thấy, chị X hiện nay có nghề nghiệp ổn định, đồng thời cháu Lộc cũng có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với chị X. Do đó, để đảm bảo quyền L về mọi mặt của con chung, nên cần thiết tiếp tục giao con chung cho chị X trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Chị X không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con, nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị Hồ Bảo X khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Bảo X được ly hôn với anh Lê Hoàng L.

[2] Về con chung: Giao cháu Lê Phát L, sinh ngày 10/3/2008 cho chị Hồ Bảo X nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Lê Hoàng L không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Hồ Bảo X khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Hồ Bảo X phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001599 ngày 07/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, nên chị X không phải nộp thêm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án niêm yết tại nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Nguyên Khoa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND huyện Long Hồ;*
- *THADS huyện Long Hồ;*
- *UBND xã LH;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*